

CHẾ ĐỊNH TÌNH THỂ CẤP THIẾT TRONG LUẬT HÌNH SỰ NHÌN TỪ GÓC ĐỘ SO SÁNH PHÁP LUẬT

HỒ SỸ SƠN *

Tóm tắt: Dưới góc độ so sánh các chế định về tình thế cấp thiết trong luật hình sự của các nước trên thế giới như Mỹ, Nga, Trung Quốc, Đức; Thụy Sĩ... Bài viết rút ra một số kinh nghiệm lập pháp về vấn đề này để các nhà làm luật Việt Nam có tham khảo nhằm hoàn thiện chế định tình thế cấp thiết trong Luật Hình sự nước ta.

Từ khóa: Tình thế cấp thiết; Bộ luật Hình sự; Tòa án.

Ngày nhận bài: 5/8/2013; Ngày duyệt đăng bài: 30/9/2013

Theo Khoản 1 Điều 16 Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 thì “Tình thế cấp thiết là tình thế của một người vì muốn tránh một nguy cơ đang thực tế đe dọa lợi ích của Nhà nước, của tổ chức, quyền lợi và lợi ích chính đáng của mình hoặc của người khác mà không còn cách nào khác là phải gây một thiệt hại nhỏ hơn thiệt hại cần ngăn ngừa. Hành vi gây thiệt hại trong tình thế cấp thiết không phải là tội phạm”. Tại Khoản 2 của Điều luật này, nhà làm luật quy định: “Trong trường hợp thiệt hại gây ra rõ ràng là vượt quá yêu cầu của tình thế cấp thiết, thì người gây thiệt hại đó phải chịu trách nhiệm hình sự”.

Như vậy, cũng như chế định phòng vệ chính đáng, chế định tình thế cấp thiết được Bộ luật hình sự Việt Nam hiện hành quy định tương đối chi tiết.

Chế định tình thế cấp thiết cũng được quy định tương đối chi tiết trong Bộ luật hình sự Cộng hòa Liên bang Nga. Theo Điều 39 Bộ luật hình sự này, việc gây thiệt hại cho những lợi ích mà pháp luật bảo vệ trong tình thế cấp thiết, tức là gây thiệt hại để loại bỏ nguy cơ đang trực tiếp

đe dọa lợi ích của Nhà nước, của xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân hoặc của người khác nếu nguy cơ đó không thể loại trừ bằng các phương tiện khác và không vượt quá giới hạn tình thế cấp thiết, thì không bị coi là tội phạm. Vượt quá tình thế cấp thiết là việc gây thiệt hại rõ ràng là không tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của nguy cơ đang đe dọa xâm phạm những lợi ích mà pháp luật bảo vệ, các tình tiết của vụ án cũng như thiệt hại đã gây ra bằng hoặc lớn hơn thiệt hại cần ngăn ngừa. Vượt quá tình thế cấp thiết bị coi là tội phạm. Tuy nhiên, trách nhiệm hình sự chỉ đặt ra đối với những trường hợp người thực hiện hành vi cố ý gây thiệt hại.

Trong Luật hình sự Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, tình thế cấp thiết được xác định bằng thuật ngữ “những hành vi khẩn cấp ngăn chặn nguy hiểm”. Theo Điều 21 Bộ luật hình sự Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, hành vi khẩn cấp là hành vi buộc phải thực hiện ngay để ngăn chặn sự nguy

* PGS.TS, Phó Giám đốc Học viện Khoa học xã hội.

hiểm đang đe dọa lợi ích của Nhà nước, của xã hội, quyền và lợi ích của bản thân cá nhân người thực hiện và của những người khác. Hành vi khẩn cấp ngăn chặn nguy hiểm dù gây ra thiệt hại cũng không bị coi là tội phạm; người thực hiện nó không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, Điều 21 Bộ luật hình sự Cộng hoà nhân dân Trung Hoa liệt kê các dấu hiệu của tình thể cấp thiết. Trước hết, đó là tính buộc phải thực hiện ngay của hành vi khẩn cấp nhằm ngăn chặn sự nguy hiểm đang đe dọa xâm phạm lợi ích của Nhà nước, của xã hội và của cá nhân. Kế đến là việc gây ra thiệt hại trong quá trình ngăn chặn sự nguy hiểm. Tuy nhiên, định nghĩa về tình thể cấp thiết được quy định tại Điều 21 trên đây không chỉ rõ là hành vi khẩn cấp gây thiệt hại cho ai?

Theo Khoản 2 Điều 21 Bộ luật hình sự Cộng hoà nhân dân Trung Hoa, người thực hiện hành vi khẩn cấp ngăn chặn nguy hiểm nhưng vượt quá giới hạn tình thể cấp thiết, nghĩa là các tình tiết của vụ việc cho thấy chưa cần gây thiệt hại mà vẫn gây thiệt hại dù rằng để ngăn chặn nguy cơ đang đe dọa những lợi ích mà pháp luật bảo vệ, thì phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, đối với người vượt quá giới hạn tình thể cấp thiết, Tòa án quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt hoặc được miễn hình phạt.

Phân tích nội dung của Khoản 2 Điều 21 Bộ luật hình sự Cộng hoà nhân dân Trung Hoa có thể thấy, các tiêu chí xác định trường hợp vượt quá giới hạn tình thể cấp thiết được quy định chưa hoàn toàn chính xác, vì các thuật ngữ mang tính chất đánh giá được sử dụng để xác định giới hạn của tình thể cấp thiết như “giới hạn cần thiết”, “chưa cần gây thiệt hại mà vẫn gây thiệt

hại” là không chính xác.

Các quy phạm pháp luật hình sự về tình thể cấp thiết không có hiệu lực pháp luật đối với những người mà do đảm trách công vụ hoặc trách nhiệm nghề nghiệp phải thực hiện nghĩa vụ chuyên môn của mình, thậm chí là trong trường hợp họ gặp nguy hiểm thực sự về tính mạng hoặc sức khoẻ. Quan điểm của nhà làm luật là rõ ràng: cấm những người đó gây thiệt hại cho những quan hệ xã hội mà pháp luật bảo vệ vì nghĩa vụ của họ là ngăn chặn thiệt hại xảy ra.

Khái niệm về tình thể cấp thiết được quy định trong Bộ luật hình sự Cộng hoà Ba Lan có độ chính xác cao. Theo Điều 26 Bộ luật hình sự Cộng hoà Ba Lan, nếu một người để ngăn chặn một nguy cơ đang trực tiếp đe dọa một lợi ích nào đó mà pháp luật bảo vệ mà không còn cách nào khác là gây ra một thiệt hại cho lợi ích khác nhỏ hơn thiệt hại cần ngăn chặn, thì không bị coi là người phạm tội.

Cũng không bị coi là người phạm tội nếu một người nào đó trong khi cứu nguy cho một lợi ích mà pháp luật bảo vệ đã gây ra một thiệt hại cho một lợi ích khác nhỏ hơn lợi ích cần cứu nguy.

Các dấu hiệu được nêu trong định nghĩa trên đây phản ánh tương đối đầy đủ đặc trưng pháp lý của chế định tình thể cấp thiết. *Thứ nhất*, nguy cơ đang đe dọa xâm phạm một lợi ích nào đó được pháp luật bảo vệ cần được ngăn chặn khi không còn cách nào khác ngoài việc phải gây ra một thiệt hại (cho một lợi ích hợp pháp nào đó); *thứ hai*, thiệt hại đã gây ra cần phải nhỏ hơn thiệt hại cần ngăn chặn.

Trọng tâm của quy phạm đang được phân tích còn nằm ở khía cạnh tâm lý của hành vi được thực hiện trong tình thể cấp

thiết. Người thực hiện hành vi đã cố ý gây ra một thiệt hại cho lợi ích nào đó mà pháp luật bảo vệ và nhận thức được thiệt hại mà mình gây ra là nhỏ hơn thiệt hại cần ngăn chặn.

Tại Khoản 3 Điều 26 đang phân tích trên đây, nhà làm luật Cộng hoà Ba Lan còn quy định trách nhiệm hình sự đối với hành vi vượt quá yêu cầu của tình thế cấp thiết, theo đó, Toà án có thể giảm nhẹ đặc biệt hình phạt, thậm chí không áp dụng hình phạt đối với người phạm tội.

Trong Bộ luật hình sự Cộng hoà Tây Ban Nha, chế định tình thế cấp thiết được nhà làm luật quy định một cách cô đọng và chính xác. Theo Điểm 5 Khoản 3 Điều 21 Bộ luật hình sự này, một người để ngăn chặn thiệt hại mà một nguy cơ đang thực sự đe dọa gây ra cho bản thân họ hoặc cho người khác, đã gây ra một thiệt hại hoặc làm giảm quyền của người khác hoặc đã vi phạm nghĩa vụ, thì không phải chịu trách nhiệm hình sự nếu đáp ứng các điều kiện sau đây:

Thứ nhất, thiệt hại đã gây ra không lớn hơn thiệt hại cần ngăn chặn;

Thứ hai, tình thế cấp thiết đó không bắt đầu xuất hiện từ lý do khiêu khích của người đã gây ra thiệt hại;

Thứ ba, việc cứu nguy để bảo vệ quyền và lợi ích nào đó không phải là trách nhiệm nghề nghiệp của người ở vào tình thế cấp thiết.

Phân tích nội dung Điều 21 trên đây có thể thấy, nhà làm luật Cộng hoà Tây Ban Nha có cách tiếp cận nhất quán đối với vấn đề về hành vi khiêu khích trong phòng vệ chính đáng cũng như trong tình thế cấp thiết.

Nội dung của Điểm 5 Khoản 3 Điều 21 Bộ luật hình sự Cộng hoà Tây Ban Nha

giống nội dung của Khoản 3 Điều 21 Bộ luật Hình sự Cộng hoà nhân dân Trung Hoa và chỉ liên quan đến chủ thể đặc biệt của tội phạm. Khác với Bộ luật hình sự Cộng hoà nhân dân Trung Hoa, Bộ luật hình sự Cộng hoà Tây Ban Nha không thể chế hóa vấn đề quyết định hình phạt đối với trường hợp vượt quá giới hạn tình thế cấp thiết.

Trong Bộ luật hình sự Cộng hoà Thụy Sĩ, nội dung của chế định tình thế cấp thiết được mô tả một cách chi tiết. Theo Điều 34, nếu chủ thể thực hiện hành vi nhằm ngăn chặn một nguy cơ mà không thể khắc phục bằng các phương tiện khác và đang trực tiếp đe dọa tính mạng, danh dự, nhân phẩm, tự do, tài sản hay lợi ích khác của mình, thì không bị coi là người phạm tội nếu họ không có lỗi trong việc để xảy ra nguy cơ và theo các tình tiết của vụ việc không đòi hỏi phải “hy sinh” lợi ích đang bị đe dọa đó. Nếu người thực hiện hành vi có lỗi trong việc để xảy ra nguy cơ và theo các tình tiết của vụ việc không được gây thiệt hại để ngăn chặn nguy cơ đe dọa lợi ích của mình, thì theo niềm tin nội tâm Thẩm phán có thể giảm nhẹ hình phạt cho người phạm tội.

Cần lưu ý rằng, theo Bộ luật hình sự Cộng hoà Thụy Sĩ, tình thế cấp thiết do khiêu khích (theo tiếng Thụy Sĩ là “có lỗi trong việc tạo ra nguy cơ”) có thể được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Khoản 2 Điều 34 Bộ luật hình sự Cộng hoà Thụy Sĩ quy định các điều kiện của tính hợp pháp của việc thực hiện tình thế cấp thiết đối với người thứ ba. Chẳng hạn, nếu một người thực hiện hành vi gây ra một thiệt hại nhằm ngăn chặn một nguy cơ mà không thể khắc phục bằng các biện pháp khác và đang trực tiếp đe dọa tính mạng,

danh dự, nhân phẩm, tự do, tài sản hay lợi ích khác của người khác, thì không bị coi là người phạm tội. Đối với chủ thể nhận thức được rằng, để ngăn chặn nguy cơ đang đe dọa lợi ích của người thứ ba, họ không cần phải gây ra một thiệt hại nào cả, thì căn cứ vào niềm tin nội tâm, Thẩm phán có thể giảm nhẹ hình phạt cho người phạm tội.

Phân tích các quy phạm trên đây về tình thế cấp thiết có thể thấy nhà làm luật Cộng hòa Thụy Sĩ không tái tạo một yêu cầu đã được thừa nhận chung, theo đó thiệt hại gây ra cần phải nhỏ hơn thiệt hại cần ngăn ngừa. Nhà làm luật yêu cầu xuất phát từ các tình tiết của vụ việc giải quyết vấn đề “gây ra một thiệt hại cho lợi ích đang bị đe dọa”. Rõ ràng là, nhà làm luật muốn nói về những tình tiết đặc biệt nào đó. Tuy nhiên, Bộ luật hình sự đã không chỉ ra những tình tiết như vậy.

Cách tiếp cận của nhà làm luật Cộng hòa Liên bang Đức về tình thế cấp thiết có nét đặc thù nhất định. Pháp luật hình sự Cộng hòa Liên bang Đức phân biệt tình thế cấp thiết hợp pháp với tình thế cấp thiết loại trừ hoặc giảm nhẹ mức độ lỗi của người thực hiện. Theo Điều 34 Bộ luật Hình sự Cộng hòa Liên bang Đức, hành vi được coi là cấp thiết hợp pháp nếu được thực hiện để ngăn ngừa một nguy cơ đang đe dọa tính mạng, sức khỏe, tự do, danh dự, sở hữu hoặc lợi ích hợp pháp khác của bản thân hoặc của người khác và qua so sánh các lợi ích cần được bảo vệ và bị đe dọa xâm phạm thấy rằng lợi ích cần được bảo vệ lớn hơn lợi ích bị đe dọa xâm phạm. Tuy nhiên, hành vi phải được coi là phương tiện phù hợp để trừ bỏ nguy cơ đe dọa xâm phạm lợi ích cụ thể.

Theo Điều 35 Bộ luật hình sự Cộng hòa Liên bang Đức, tình thế cấp thiết loại trừ

hoặc giảm nhẹ mức độ lỗi là tình thế của một người đã thực hiện hành vi trái pháp luật là để ngăn ngừa một nguy cơ không thể khắc phục và đang đe dọa tính mạng, sức khỏe và tự do của bản thân, của những người thân thích hoặc của những người gần gũi khác. Quy định này bị nhiều nhà luật học tại các nước khác nhau trên thế giới phê phán. Trên thực tế, người ta hoàn toàn không hiểu được đâu là tính hợp lý và đâu là tính có lập luận khoa học của cách tiếp cận này. Nếu như cho rằng người thực hiện hành vi trong điều kiện của tình thế cấp thiết hợp pháp là không có lỗi, thì những quy định tại Điều 35 nói trên phải được coi là những quy định thừa vì xét về thực chất Điều 35 chỉ lặp lại những quy định tại Điều 34 của Bộ luật Hình sự Cộng hòa Liên bang Đức mà thôi.

Trong Bộ luật hình sự Cộng hòa Liên bang Đức còn quy định rằng, nếu người nào đó tự mình làm xuất hiện nguy cơ hoặc do các mối quan hệ pháp luật đặc biệt mà có nghĩa vụ không để xảy ra nguy cơ nhưng nguy cơ vẫn xảy ra, thì phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tình thế cấp thiết được nhà làm luật Cộng hòa Pháp biểu đạt bằng cụm từ “sự bảo vệ chống lại nguy cơ xâm hại”. Theo Điều 122-7 Bộ luật hình sự Cộng hòa Pháp, người nào đứng trước một nguy cơ đang thực tế đe dọa xâm phạm tài sản hoặc tính mạng, sức khỏe, danh dự, tự do của mình hoặc người khác, đã thực hiện hành vi cần thiết để chống lại nguy cơ xâm hại đó thì không phải chịu trách nhiệm hình sự trừ trường hợp phương tiện được sử dụng không tương xứng với tính chất nghiêm trọng của nguy cơ xâm hại các lợi ích nói trên.

Ở Hoa Kỳ, trách nhiệm hình sự trong

trường hợp vượt quá giới hạn tình thế cấp thiết được nhà làm luật biểu đạt bằng thuật ngữ “việc gây thiệt hại là cần thiết”. Theo Điều 35.05 Bộ luật Hình sự Bang New York, được coi là cần thiết và không bị trừng trị về hình sự nếu hành vi gây thiệt hại được thực hiện như biện pháp đặc biệt cần thiết để ngăn ngừa thiệt hại do nguy cơ không tự người đó tạo ra đe dọa gây thiệt hại cho Nhà nước hoặc cá nhân. Đồng thời, thiệt hại cần ngăn ngừa phải là nghiêm trọng mà xét theo các tiêu chuẩn thông thường của trí tuệ và đạo lý, không dễ xảy ra thiệt hại đó là việc làm cấp bách và cần thiết.

Như vậy, tình thế cấp thiết được nhìn nhận như là một biện pháp đặc biệt nhằm ngăn chặn một nguy cơ đang đe dọa gây ra một thiệt hại nhất định. Tính nghiêm trọng của thiệt hại được xác định dựa trên cơ sở “các tiêu chuẩn thông thường của trí tuệ và đạo lý”. Nhìn từ góc độ áp dụng pháp luật, việc xác định không rõ ràng và cụ thể cơ sở của việc đánh giá tính nghiêm trọng của thiệt hại như trên dẫn đến việc đánh giá thiệt hại trong thực tiễn xét xử bằng các tiêu chí khác nhau và dĩ nhiên không thể đảm bảo tính thống nhất của việc áp dụng pháp luật. Tuy nhiên, việc xác định cơ sở đánh giá tính nghiêm trọng của thiệt hại như đã nêu trên cũng có những mặt tích cực. Ví dụ, nó định hướng cho việc xác định cái gọi là “con người trung bình” mà không cần phải nghiên cứu mọi chi tiết của Luật Hình sự. Ngoài ra, đúng như các nhà luật học nước Mỹ thích nhắc đi nhắc lại câu nói rằng nếu người nào đó xuất phát từ những tiêu chuẩn thông thường của trí tuệ và đạo lý mà cho rằng hành vi nhất định nào đó là hợp pháp thì được 12 người đồng bào của mình - 12 thành viên của Tòa bồi thẩm ủng hộ.

Theo Bộ luật hình sự bang Penxinvanhia, ở vào tình thế cấp thiết, chủ thể phải “lựa chọn điều tệ hại”, nghĩa là phải lựa chọn điều tệ hại (thiệt hại gây ra hoặc thiệt hại cần ngăn ngừa) ít hơn. Khi lựa chọn đúng điều tệ hại cũng có nghĩa là không vượt quá giới hạn tình thế cấp thiết. Vấn đề trách nhiệm hình sự đối với người vượt quá giới hạn tình thế cấp thiết chưa được pháp luật điều chỉnh.

Ở nước Anh, pháp luật quy chế không điều chỉnh chế định tình thế cấp thiết. Chế định này được điều chỉnh bằng một số lượng không nhỏ các án lệ. Tuy nhiên, đúng như Đzh. Phletcher đã nhận xét rằng, từ lâu người ta đã nhìn thấy nhược điểm của án lệ trong việc điều chỉnh các vấn đề của tình thế cấp thiết. Chẳng hạn, vào cuối thế kỷ thứ XIX, các Tòa án ở nước Anh đã gặp phải những khó khăn, vướng mắc trong việc định tội danh đối với những hành vi liên quan đến nạn đắm tàu. Cụ thể là, sau nhiều ngày lênh đênh trên một chiếc bè trên đại dương (vùng biển quốc tế) trong điều kiện vừa thiếu nước lại vừa thiếu thực phẩm, hai thủy thủ là Đadli và Stevens đã giết và ăn thịt thủy thủ ít tuổi hơn là Parker, nhờ vậy mà họ sống sót. Hậu quả là họ bị buộc tội về tội giết người. Tòa án của nước Anh không chấp nhận hành vi giết và ăn thịt người mà các thủy thủ đã thực hiện là hành vi được thực hiện trong tình thế cấp thiết và áp dụng hình phạt tử hình đối với họ. Nữ hoàng Anh đã thay hình phạt tử hình đã tuyên đối với các thủy thủ bằng phạt tù giam sáu tháng⁽¹⁾.

Việc đánh giá tính chất pháp lý đối với trường hợp nêu trên quả là rất khó khăn.

⁽¹⁾ Xem Luật hình sự hiện đại nước ngoài, tập 3, Matxcova, Nxb. Ngoại văn.1961, Tr. 283 (tiếng Nga).

Thậm chí cả khi dựa trên những luận điểm đã được học thuyết pháp lý cũng như thực tiễn xét xử thừa nhận là trong tình thể cấp thiết thiệt hại gây ra cần nhỏ hơn thiệt hại cần ngăn ngừa để kết luận hành vi của hai thủy thủ Đadli và Stevens thuộc trường hợp tình thể cấp thiết cũng sẽ làm cho chúng ta không khỏi ngạc nhiên bởi tính phi nhân tính của nó. Xin nhắc lại rằng, trong trường hợp nêu trên, hai thủy thủ ăn thịt một thủy thủ trẻ tuổi hơn là đã gây ra thiệt hại nhỏ hơn (một người chết) còn thiệt hại cần ngăn ngừa là thiệt hại lớn hơn (ba người chết).

Đối chiếu, phân tích, đánh giá các quy định của chế định tình thể cấp thiết trong Bộ luật hình sự của các nước khác nhau trên thế giới có thể thấy các quy định của chế định này trong Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 là tối ưu hơn cả. Tính tối ưu của các quy định đó thể hiện rõ nét nhất ở giới hạn phân biệt tình thể cấp thiết với vượt quá giới hạn tình thể cấp thiết. Tuy nhiên, trong Bộ luật hình sự của các nước trên thế giới cũng có những quy định khá lý thú của chế định tình thể cấp thiết. Trước hết, đó là quy định nghiêm cấm hành vi cố ý tạo ra nguy cơ đe dọa các lợi ích mà pháp luật bảo vệ để rồi thực hiện cái gọi là tình thể cấp thiết. Cần nhắc lại rằng, hành vi này bị coi là tội phạm và bị trừng trị về hình sự.

Trong Bộ luật hình sự của một số nước (Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Tây Ban Nha) có những quy định, theo đó những chủ thể mà theo tính chất chuyên môn nghề nghiệp (như cứu hỏa, cứu hộ...) không được gây thiệt hại cho người khác để bảo toàn tính mạng của mình, kể cả trong tình thể cấp thiết. Cách tiếp cận này, thiết nghĩ là hoàn toàn có logic và đúng đắn. Quả thực, sẽ là sai lầm nếu áp dụng quy

phạm về tình thể cấp thiết đối với những người mà sự hy sinh của bản thân vì những người khác là nghĩa vụ cao cả của họ. Kinh nghiệm lập pháp này, theo chúng tôi cần được nhà làm luật Việt Nam tiếp nhận để hoàn thiện chế định tình thể cấp thiết trong Luật hình sự Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).
2. Bộ luật Hình sự Liên bang Nga năm 1996, Nxb. Pháp lý, Mátxcơva, 1996 (tiếng Nga).
3. Hiến pháp Hợp chủng quốc Hoa Kỳ năm 1787 (tiếng Nga).
4. Bộ Tổng tập luật Hoa Kỳ- Mục 18, trong sách: “Hợp chủng quốc Hoa Kỳ: Hiến pháp và các văn bản pháp luật”, Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1993 (tiếng Nga).
5. Bộ luật Hình sự Mẫu Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, dịch từ tiếng Anh, Nxb. Pháp lý, Mátxcơva, 1969 (tiếng Nga).
6. Cách nhìn của Hoa Kỳ đối với Luật hình sự, Chương III trong sách: “Chuyên đề về tư pháp hình sự so sánh” (Tủ sách Luật so sánh), Thông tin Khoa học pháp lý, Viện Nghiên cứu khoa học pháp lý (Bộ Tư pháp) xuất bản, Hà Nội, 1999, tr. 66-74.
7. Đạo luật Vương quốc Anh năm 1967 về Luật hình sự (tiếng Nga).
8. Đạo luật Vương quốc Anh năm 1981 về tội phạm chưa hoàn thành (tiếng Nga).
9. Đạo luật Vương quốc Anh năm 1968 về tội trộm cắp tài sản (tiếng Nga).
10. Đạo luật Vương quốc Anh năm 1997 về tội phạm (tiếng Nga).
11. Đạo luật Vương quốc Anh về Tư pháp hình sự (tiếng Nga).
12. Đạo luật Vương quốc Anh năm 1961 về tự sát (tiếng Nga).
13. Bộ luật Hình sự Cộng hòa nhân dân Trung Hoa năm 1997 (tiếng Nga).